Điều 3. - Tổng Cục trưởng Tổng cục Du lịch, các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này.

T.M. Chính phủ
K.T. Thủ tướng
Phó Thủ tướng
PHAN VĂN KHẢI

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ số 415-TTg ngày 15-7-1995 về việc thành lập Hội đồng Giải thưởng Hồ Chí Minh và giải thưởng Nhà nước về khoa học và công nghệ.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Căn cứ Pháp lệnh Quy định giải thưởng Hồ Chí Minh và giải thưởng Nhà nước ngày 4 tháng 6 năm 1985;

Căn cứ Nghị định số 251-CP ngày 12-6-1981 của Hội đồng Chính phủ về giải thưởng Hồ Chí Minh và giải thưởng Nhà nước;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường và Trưng tâm Khoa học Xã hội và Nhân văn Quốc gia,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. - Nay thành lập Hội đồng Giải thưởng Hồ Chí Minh và giải thưởng Nhà nước về khoa học và công nghệ, gồm các thành viên sau đây:

1. Giáo sư Đặng Hữu, Bộ trưởng Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường, Chủ tịch Hội đồng,

2. Giáo sư Vũ Đình Cự, Chủ nhiệm Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường của Quốc hội, Phó Ban Khoa giáo Trung ương, Phó Chủ tịch Hội đồng,

3. Giáo sư Hà Học Trạc, Chủ tịch Liên hiệp các Hội Khoa học và kỹ thuật Việt Nam, Phó Chủ tịch Hội đồng,

4. Giáo sư Nguyễn Duy Quý, Giám đốc Trung tâm Khoa học Xã hội và Nhân văn Quốc gia, Phó Ban Khoa giáo Trung ương, Phó Chủ tịch Hội đồng.

Các Ủy viên:

5. Giáo sư Nguyễn Văn Hiệu, Chủ tịch Hội đồng Trung tâm Khoa học tự nhiên và công nghệ Quốc gia,

6. Giáo sư Hồ Sĩ Thoảng, Tổng Giám đốc Tổng Công ty Dầu khí Việt Nam,

7. Giáo sư Chu Phạm Ngọc Sơn, Giám đốc Trung tâm Phân tích thí nghiệm Sở Khoa học, Công nghệ và Môi trường thành phố Hồ Chí Minh,

8. Giáo sư Đặng Ngọc Thanh, Phó Chủ tịch Hội đồng Trung tâm Khoa học tự nhiên và Công nghệ Quốc gia,

9. Giáo sư Võ Tòng Xuân, Phó Hiệu trưởng trường Đại học Cần Thơ,

10. Giáo sư Vũ Khiêu, nguyên Phó Chủ nhiệm Ủy ban Khoa học Xã hội Việt Nam,

11. Giáo sư Hồ Tôn Trinh, nguyên Viện trưởng Viện Văn học,

12. Giáo sư Đinh Gia Khánh, nguyên Viện trưởng Viện Văn hóa dân gian,

13. Giáo sư Phan Huy Lê, Đại học Quốc gia Hà Nội,

14. Giáo sư Đặng Xuân Kỳ, Viện trưởng Viện Nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lênin và Tư tưởng Hồ Chí Minh,

15. Giáo sư Trần Ngọc Hiên, Phó Giám đốc Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh.

Điều 2. - Hội đồng Giải thưởng Hồ Chí Minh và giải thưởng Nhà nước về khoa học và công nghệ có nhiệm vụ:

- Giúp Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo triển khai Pháp lệnh của Hội đồng Nhà nước về việc xét chọn để tặng giải thưởng Hồ Chí Minh và giải thưởng Nhà nước cho những nhà khoa học và công nghệ có cống hiến lớn cho nền khoa học và kỹ thuật nước nhà trong 50 năm qua.

- Giúp Bộ trưởng Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường thành lập các Hội đồng Giải thưởng chuyên ngành trong lĩnh vực khoa học và công nghệ. Hướng dẫn các Hội đồng chuyên ngành trong việc lựa chọn để đề nghị xét thưởng.

- Trên cơ sở đề nghị của các Hội đồng chuyên ngành, xem xét và lập danh sách những người được đề nghị tặng giải thưởng trình Thủ tướng

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com

Chính phủ duyệt và trình Chủ tịch nước quyết định.

Điều 3. - Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký đến khi kết thúc đợt trao giải thưởng nhân dịp 50 năm ngày thành lập nước.

Điều 4. - Chủ tịch Hội đồng Giải thưởng Hồ Chí Minh và giải thưởng Nhà nước về khoa học và công nghệ, các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các thành viên trong Hội đồng giải thưởng Hồ Chí Minh và giải thưởng Nhà nước về khoa học và công nghệ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Thủ tướng Chính phủ
VÕ VĂN KIỆT

CHỈ THỊ của Thủ tướng Chính phủ số 417-TTg ngày 17-7-1995 về việc tiếp tục chấn chỉnh tổ chức, tăng cường quản lý, lập lại trật tự, đẩy mạnh sản xuất trong khai thác và kinh doanh than.

Than mỏ là nguồn tài nguyên lớn, nguồn năng lượng quan trọng có ý nghĩa quyết định đối với nhiều ngành kinh tế và tiêu dùng của nhân dân. Cũng như các khoáng sản khác, nguồn tài nguyên này không tái sinh, vì vậy Tổng công ty Than Việt Nam cùng như các đơn vị khai thác kinh doanh than ở các địa phương phải cùng các cấp các ngành có quy hoạch, kế hoạch thật cụ thể, đồng bộ để tổ chức khai thác đúng quy trình quy phạm, sử dụng tài nguyên và sản phẩm than một cách tiết kiệm, có hiệu quả, nhằm thỏa mãn nhu cầu ngày càng tăng nhanh trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa của đất nước.

Do nhiều nguyên nhân mà trên thực tế trong nhiều năm qua tình hình bảo vệ tài nguyên có xu hướng bị buông lỏng, sản lượng khai thác than thấp, hệ số chuẩn bị tài nguyên bị giảm sút do không bóc hết đất đá, mở ít đường lò chuẩn bị, xe, máy, thiết bị cũ kỹ, lạc hậu về kỹ thuật thiếu phụ tùng thay thế; nạn khai thác và kinh doanh than trái phép đã diễn ra ở nhiều nơi mà nghiêm trọng nhất là ở các vùng mỏ trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.

Trước tình hình trên, Thủ tướng Chính phủ đã có Quyết định số 381-TTg ngày 27-7-1994 và Chỉ thị số 382-TTg ngày 28-7-1994 nhằm sắp xếp tổ chức và lập lại trật tự trong khai thác kinh doanh than. Qua một năm thực hiện, tình hình sản xuất và kinh doanh than ở nhiều địa phương, đặc biệt là ở vùng mỏ Quảng Ninh đã có những chuyển biến rõ rệt. So với cùng kỳ năm ngoái và nhiều năm trước đó, sản lượng than khai thác, tiêu thụ nội địa và xuất khẩu, khối lượng bóc đất đá, đào lò chuẩn bị cũng như thu nhập bình quân tính theo đầu người đều tăng. Bên cạnh đó, các quy trình sản xuất đang dần dần đi vào nề nếp, trật tự trong khai thác và kinh doanh than đã có tiến bộ.

Các công ty trong ngành Than và các cấp chính quyền ở các địa phương nói chung và ở Quảng Ninh nói riêng đã có nhiều cố gắng trong việc thực hiện đổi mới quản lý, tăng cường mối quan hệ giữa các ngành với địa phương, làm cho ngành Than dần dần ổn định và hoạt động có nề nếp hơn so với các năm trước.

Tuy nhiên, trong quá trình triển khai thực hiện các chủ trương của Thủ tướng Chính phủ đến nay vẫn còn có một số tồn tại trong việc kiện toàn tổ chức của Tổng công ty và việc lập lại trật tự trong khai thác, kinh doanh than tuy có tiến bộ nhưng chưa đủ vững chắc, thiếu những giải pháp cơ bản, triệt để và đồng bộ v.v...

Để bảo đảm thực hiện đúng tinh thần các Quyết định, Chỉ thị nói trên của Thủ tướng Chính phủ, trong cuộc họp ngày 2-7-1995 tại thành phố Hạ Long, sau khi nghe các ý kiến phát biểu của lãnh đạo các Bộ, ngành có liên quan, của Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh Quảng Ninh, của Tổng Giám đốc và một số Giám đốc, thành viên của Tổng công ty Than, Thủ tướng Chính phủ chỉ thị:

1. Để đáp ứng nhu cầu về năng lượng trong sự nghiệp công nghiệp hóa và hiện đại hóa đất nước, cùng với ngành Dầu khí, ngành Điện, ngành Than phải chủ động xem xét, kịp thời có phương án, giải pháp tích cực, đồng bộ, phấn đấu đến năm 2000 đạt sản lượng từ 10 triệu tấn than sạch trở lên và tiếp tục tăng vào các năm sau.

2. Trong phương hướng phát triển sản xuất, ngoài nhiệm vụ chủ yếu là phát triển sản xuất, kinh doanh than cũng như các sản phẩm chế biến từ than, cần kết hợp phát triển công nghiệp sử dụng nguồn nguyên liệu và nhân lực sẵn có tại địa phương như công nghiệp sản xuất xi măng, vật liệu xây dựng và các loại dịch vụ cho ngành Than, tránh khuynh hướng chạy theo lợi nhuận đơn thuần mà mở rộng kinh doanh các sản phẩm không có liên quan tới ngành Than.

3. Bên cạnh tiềm năng phát triển ngành công nghiệp khai thác than nói chung, riêng Quảng Ninh còn có thế mạnh trong phát triển ngành Du

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com